

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CỬ CHI  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2021/DSST

Ngày 13 tháng 5 năm 2021

V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại  
ngoài hợp đồng và tranh chấp về hợp  
đồng dân sự

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Sơn Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Thị Ngọc
2. Bà Nguyễn Phước Trinh.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lua, Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh:** Không tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 11/5/2021 và 13/5/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 485/2020/TLST-DS ngày 03/11/2020 về việc “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” và “Tranh chấp về hợp đồng dân sự” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2021/QĐXXST-DS ngày 14/4/2021, giữa:

*Nguyên đơn:* Bà Lê Thị P, sinh năm 1967 (có mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; cư trú: ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn:* Bà Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: ấp PH, xã PHĐ, huyện C Thành phố Hồ Chí Minh; cư trú: Khu phố 2, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Cao Văn N, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; cư trú: ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Trong đơn khởi kiện ngày 30/7/2020, những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị P trình bày:*

Ngày 06/7/2019, bà P và chồng là ông Cao Văn N có vay mượn tiền của bà Phạm Thị Mỹ D số tiền 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng, giao kết trong 03 (ba) tháng sẽ hoàn trả. Đến thời hạn thỏa thuận trả nợ, do gia đình bà P khó khăn, không có tiền trả nợ một lần nên vợ chồng bà P có đề nghị bà D khoan nợ, không tính lãi để có điều kiện trả nợ, nhưng bà D không đồng ý. Sau đó khoảng hai đến ba ngày, bà D cùng một số người đến nhà bà P chửi rửa, hăm dọa đòi nợ theo kiểu tín dụng đen. Kể đến, bà D trực tiếp bôi xấu, xúc phạm danh dự, nhân phẩm cả gia đình bà P trên trang mạng xã hội Facebook, kể cả tên, hình ảnh của hai con bà P, trong khi hai người này không liên quan gì đến việc vay mượn nợ. Do bức xúc trước hành vi của bà D, con gái bà P là Cao Thị Phi Y đã khiếu nại, tố cáo đến Công an xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại Công an xã P, bà D đã thừa nhận việc có đăng những thông tin như trên. Công an xã P đã xử phạt hành chính bà D, nhưng không buộc bà D bồi thường thiệt hại cho con của bà P. Công an xã P hướng dẫn bà Y (con bà P) nếu không đồng ý thì khởi kiện tại Tòa để đòi bồi thường thiệt hại. Riêng bà P và ông N chưa khiếu kiện gì về việc này. Nay nhận thấy hành vi của bà D gây tổn hại đến danh dự, nhân phẩm của gia đình bà P nên bà khởi kiện yêu cầu bà D phải bồi thường thiệt hại cho bà gồm các khoản sau:

- Bồi thường danh dự là 10.000 (mười nghìn) đồng;
- Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, đây là số tiền vợ chồng bà P, ông N bị thiệt hại khi bị cắt hợp đồng khoán thi công trồng cỏ cho người thuê (là nhân viên công ty cây xanh) tại Công ty ở Xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, do bà D đăng thông tin bôi xấu, xúc phạm gia đình bà.
- Chi phí đi lại, khiếu nại, tố cáo và khởi kiện là 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Tổng cộng các khoản thiệt hại là 35.010.000 (ba mươi lăm triệu không trăm mười nghìn) đồng.

*Tại Đơn yêu cầu phản tố ngày 09/12/2020 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị đơn bà Phạm Thị Mỹ D trình bày:*

Ngày 06/7/2019, bà P và ông N có viết giấy vay của bà D số tiền 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng, thời hạn vay là 03 (ba) tháng. Để làm tin, bà P, ông N có đưa cho bà D bản chính Sổ hộ khẩu số 31300748687 do ông N làm chủ hộ và Giấy chứng minh nhân dân của bà P. Sau đó, bà P nói là đang bệnh nên mượn lại chứng minh nhân dân để đi khám bệnh. Đến thời hạn trả nợ, bà D yêu cầu bà P, ông N trả số tiền nợ, nhưng không được. Đến tháng 01/2020, bà P đã bỏ nhà đi tránh né không trả nợ cho bà D. Vì bức xúc nên bà D có đăng giấy vay tiền, sổ hộ khẩu của bà P lên trang Facebook cá nhân của bà D nhằm mục đích để bà P quay về trả nợ chứ không xúc phạm danh dự, nhân phẩm gì của bà P. Nay bà

P khởi kiện yêu cầu bà D bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng với số tiền tổng cộng là 35.010.000 (ba mươi lăm triệu không trăm mười nghìn) đồng thì bà không đồng ý. Bà yêu cầu phản tố yêu cầu bà P, ông N phải trả số tiền nợ là 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng và tiền lãi phát sinh theo quy định tính từ ngày 06/7/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bà P rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Đối với yêu cầu phản tố của bà D thì bà P đồng ý trả số tiền nợ gốc và tiền lãi, nhưng xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng cho đến khi hoàn tất nợ.

Bà D rút một phần yêu cầu phản tố, chỉ yêu cầu bà P, ông N trả lại cho bà số tiền nợ gốc là 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng, khi bản án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu tính tiền lãi.

Ông N thống nhất về việc rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và với bà P.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ đơn khởi kiện của bà Lê Thị P, đơn yêu cầu phản tố của bà Phạm Thị Mỹ D và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” và “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn bà Phạm Thị Mỹ D cư trú tại xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Nguyên đơn bà P rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, bị đơn bà D rút một phần yêu cầu phản tố. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ xét xử đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà P, đình chỉ xét xử đối với yêu cầu tính lãi của bà D.

[4] Nguyên đơn bà P rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, nhưng bị đơn bà D vẫn giữ yêu cầu phản tố. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Tố tụng dân sự thay đổi địa vị tố tụng của bà P thành bị đơn và bà D thành nguyên đơn trong vụ án.

[5] Bà P, ông N, bà D cùng thừa nhận ngày 06/7/2019 bà P, ông N có vay của bà D 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng, có giao cho bà D bản chính Sổ hộ khẩu số 31300748687 do ông N làm chủ hộ và Giấy chứng minh nhân dân của bà P để đảm bảo cho việc trả nợ. Bà P đã nhận lại giấy chứng minh nhân dân. Đến nay, bà P, ông N chưa trả cho bà D số tiền nợ vay 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng. Đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[6] Hội đồng xét xử xét bà D yêu cầu bà P, ông N trả một lần hoàn tất số tiền 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng khi bản án có hiệu lực pháp luật do bà P, ông N đã vi phạm thời hạn trả nợ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự quy định: “*Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn...*”. Do đó, bà P, ông N xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng cho đến khi hoàn tất nợ là không có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà D, buộc bà P, ông N có nghĩa vụ trả cho bà D một lần số tiền 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[8] Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3, khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 244, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 26, điểm b khoản 3 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng của bà Lê Thị P. Đình chỉ xét xử yêu cầu tính lãi trên số tiền nợ gốc là 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng với lãi suất theo quy định từ ngày 06/7/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm của bà Phạm Thị Mỹ D.

2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Phạm Thị Mỹ D.

Buộc bà Lê Thị P, ông Cao Văn Ng có nghĩa vụ trả cho bà D một lần số tiền nợ 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng, thi hành khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà D có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bà P, ông N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.000.000 (bốn triệu) đồng.

Bà D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà D số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.000.000 (hai triệu) đồng theo biên lai số AA/2019/0085289 ngày 09/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Sơn Hà**